

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định về tổ chức, quản lý hoạt động  
của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 220/TTr-SGTVT ngày 31 tháng 10 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 11 năm 2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL(Bộ Tư Pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh (để giám sát);
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chánh VP/UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh VP/UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTN Ng. K)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Khánh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hoà Bình**  
(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình)

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về việc tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

2. Quy định này không áp dụng đối với:

a) Việc tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe không kinh doanh dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

b) Việc tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe cao tầng, thông minh; bãi đỗ xe ngầm; bãi đỗ xe thuộc các trạm dừng nghỉ đường bộ; bãi đỗ xe nội bộ phục vụ cho hoạt động của các tổ chức, cá nhân; bãi đỗ xe tạm thời phục vụ sự kiện, lễ, hội;

3. Các nội dung khác có liên quan đến bãi đỗ xe không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

### **Chương II**

#### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

##### **Điều 3. Quy định về bãi đỗ xe**

1. Bãi đỗ xe được đầu tư xây dựng phải phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

2. Về đầu tư xây dựng bãi đỗ xe

Việc đầu tư xây dựng bãi đỗ xe phải thực hiện theo quy định của Luật Giao thông đường bộ, Luật Xây dựng, Luật Đất đai và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

### 3. Yêu cầu đối với bãi đỗ xe

a) Bãi đỗ xe phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

b) Bãi đỗ xe phải gắn biển số I.408 "Nơi đỗ xe" theo QCVN 41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Đối với bãi đỗ xe có hoạt động kinh doanh phải gắn bảng hiệu “Bãi đỗ xe” kèm theo tên bãi đỗ xe và tên đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe.

c) Diện tích chỗ đỗ của các phương tiện giao thông tại bãi đỗ xe phải tuân thủ theo QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

d) Đáp ứng các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

### 4. Nội dung kinh doanh tại bãi đỗ xe

Nội dung kinh doanh tại bãi đỗ xe thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

## **Điều 4. Thông báo về bãi đỗ xe**

### 1. Thông báo đưa bãi đỗ xe vào hoạt động

a) Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe phải gửi thông báo bằng văn bản về việc đưa bãi đỗ xe vào hoạt động đến Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi có bãi đỗ xe trong thời hạn ít nhất là 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến đưa bãi đỗ xe vào hoạt động.

b) Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe sau khi gửi thông báo theo quy định tại điểm a khoản này phải tiếp tục thông báo công khai việc đưa bãi đỗ xe vào hoạt động trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 03 ngày liên tiếp trước ngày dự kiến đưa bãi đỗ xe vào hoạt động.

2. Đối với bãi đỗ xe được đưa vào hoạt động trước khi Quy định này có hiệu lực thi hành, đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe phải gửi thông báo bằng văn bản về hoạt động của bãi đỗ xe đến Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi có bãi đỗ xe; đồng thời thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 03 ngày liên tiếp. Thời hạn thông báo thực hiện như sau:

a) Trường hợp bãi đỗ xe bảo đảm các điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành thì đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe có trách nhiệm thông báo về hoạt động của bãi đỗ xe trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành.

b) Trường hợp bãi đỗ xe không bảo đảm các điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành thì chủ đầu tư bãi đỗ xe có trách nhiệm rà soát các điều kiện hoạt động của bãi đỗ xe để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp để thực hiện việc thông báo về hoạt động của bãi đỗ xe trước ngày 01 tháng 01 năm 2025.

3. Thông báo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này phải có các nội dung sau:

a) Tên và địa chỉ chủ đầu tư bãi đỗ xe; tên và địa chỉ đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe.

b) Tên, địa chỉ bãi đỗ xe.

c) Diện tích bãi đỗ xe.

d) Nội dung kinh doanh tại bãi đỗ xe.

đ) Thời gian đưa bãi đỗ xe vào hoạt động.

e) Thời gian hoạt động trong ngày của bãi đỗ xe.

4. Thời hạn thông báo hoạt động bãi đỗ xe bằng thời hạn thực hiện dự án đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

5. Trong trường hợp bãi đỗ xe ngừng hoạt động: Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe phải gửi thông báo bằng văn bản cho Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi có bãi đỗ xe trong thời hạn ít nhất là 05 ngày trước ngày bãi đỗ xe ngừng hoạt động, đồng thời thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc bãi đỗ xe ngừng hoạt động.

6. Trường hợp có sự thay đổi về chủ sở hữu hoặc đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe hoặc thay đổi quy mô dẫn đến thay đổi nội dung đã thông báo lần trước hoặc hết thời hạn hoạt động của bãi đỗ xe: Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe phải gửi thông báo bằng văn bản cho Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có bãi đỗ xe trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày có sự thay đổi hoặc trước ngày hết thời hạn hoạt động của bãi đỗ xe.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của chủ đầu tư bãi đỗ xe**

1. Thực hiện việc đầu tư xây dựng và khai thác bãi đỗ xe theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 6 Quy định này trong trường hợp chủ đầu tư trực tiếp quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe**

1. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

2. Thông báo về bãi đỗ xe theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

3. Duy trì tình trạng hoạt động của bãi đỗ xe bảo đảm an toàn, thuận lợi.

4. Đăng ký, lập danh sách nhân viên bảo vệ, người làm việc trong bãi đỗ xe gửi Công an cấp xã để quản lý, theo dõi.

5. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe của các cơ quan có thẩm quyền.

6. Thực hiện ký hợp đồng đối với chủ phương tiện có những phương tiện phải trông giữ thường xuyên liên tục.

7. Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của bãi đỗ xe gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi có bãi đỗ xe trước ngày 14 của tháng cuối quý đối với báo cáo quý, trước ngày 18 tháng 6 đối với báo cáo 06 tháng và trước ngày 18 tháng 12 hằng năm đối với báo cáo năm.

#### **Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của chủ phương tiện, người lái xe tại bãi đỗ xe**

Chủ phương tiện, người lái xe tại bãi đỗ xe thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

##### **1. Sở Giao thông vận tải**

a) Tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư, quản lý khai thác bãi đỗ xe theo quy định.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động của bãi đỗ xe trong phạm vi toàn tỉnh. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về quản lý, khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

c) Thông báo cập nhật danh sách bãi đỗ xe đưa vào hoạt động trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải và đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố niêm yết công khai tại địa phương nơi có bãi đỗ xe để người dân được biết.

d) Hướng dẫn các đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe theo quy hoạch được duyệt trên địa bàn tỉnh, báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động, tình hình an ninh trật tự việc duy trì, đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất, việc thực hiện các quy định của nhà nước và các nội dung cần thiết khác.

##### **2. Sở Xây dựng**

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong công tác đầu tư xây dựng bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng bãi đỗ xe theo quy định.

##### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Hướng dẫn các chủ đầu tư bãi đỗ xe thực hiện các thủ tục về đầu tư, quản lý hoạt động đầu tư và đăng ký kinh doanh bãi đỗ xe theo quy định của pháp luật.

#### 4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp nhu cầu sử dụng đất bãi đỗ xe vào quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện.

b) Hướng dẫn các chủ đầu tư xây dựng bãi đỗ xe, đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện các quy định pháp luật về đất đai và việc bảo vệ môi trường bãi đỗ xe theo quy định của pháp luật.

#### 5. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân quản lý khai thác bãi đỗ xe thực hiện các quy định về giá dịch vụ trông giữ xe theo quy định hiện hành.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm về giá đối với đơn vị quản lý, khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

#### 6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, đài truyền thanh, truyền hình tuyên truyền về Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động bãi đỗ xe.

b) Hướng dẫn các đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, vận hành, khai thác bãi đỗ xe.

#### 7. Cục Thuế tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn, thực hiện các nội dung khác có liên quan đến hoạt động của bãi đỗ xe trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

#### 8. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng chức năng hướng dẫn các đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định; kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy, đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của bãi đỗ xe.

b) Tổ chức tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông, bảo đảm an ninh trật tự trong và ngoài khu vực bãi đỗ xe.

#### 9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý đối với hoạt động của các bãi đỗ xe trên địa bàn huyện, thành phố.

b) Tuyên truyền về Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc tổ chức, hoạt động của bãi đỗ xe cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện, thành phố.

c) Chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông trong và ngoài khu vực bãi đỗ xe.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tổng hợp nhu cầu sử dụng đất xây dựng bãi đỗ xe phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn.

e) Tổ chức tiếp nhận thông báo của đơn vị quản lý, khai thác bãi đỗ xe và báo cáo tình hình tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn huyện, thành phố khi có yêu cầu.

g) Niêm yết công khai Thông báo danh sách bãi đỗ xe và cập nhật danh sách bãi đỗ xe tại nơi có bãi đỗ xe.

h) Tổ chức thanh, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn theo thẩm quyền quy định của pháp luật.

k) Công bố danh mục bãi đỗ xe trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý (tên chủ đầu tư xây dựng bãi đỗ xe; đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe; tên, quy mô, địa chỉ bãi đỗ xe; thời gian đưa bãi đỗ xe vào hoạt động) trên Trang thông tin điện tử của địa phương.

l) Tổng hợp Báo cáo tình hình hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý gửi về Sở Giao thông vận tải trước ngày 25 cuối quý và trước ngày 25/12 đối với báo cáo năm.

## **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Đối với dự án đầu tư xây dựng bãi đỗ xe đang trong quá trình thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng hoặc đang xây dựng hoặc đã xây dựng xong trước khi Quy định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa đưa vào hoạt động thì chủ đầu tư bãi đỗ xe phải xem xét, điều chỉnh thực hiện theo Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, tổ chức và cá nhân báo cáo kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



